

Đán bà

Tuần báo xuất bản ngày thứ sáu

NAM THU 6 - SỐ 233 - 10 MARS 1944

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : N° 76 WIELÉ. HANOI - TÉL : 479

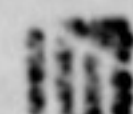
SỐ 233

Thư từ và gởi phiếu
xin gởi về :

LA DIRECTRICE DU

Tuần-Báo Đán-Bà

76, WIELÉ - HANOI

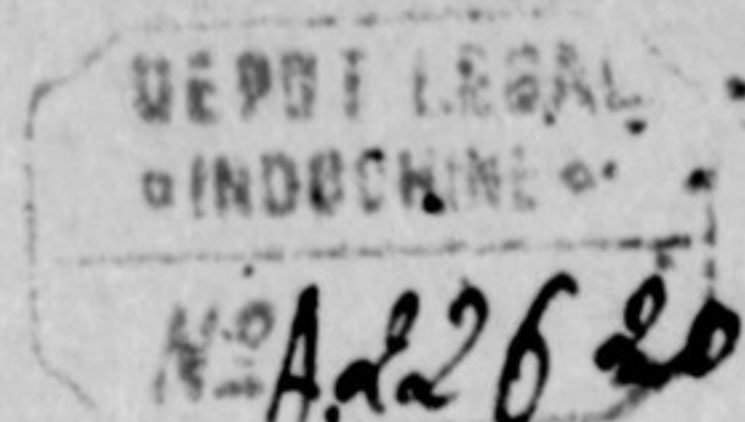


BA THÁNG 14.000

SÁU THÁNG 28.000

MỘT NĂM 150.000

PHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI



ĐỀ CHO SỰ LÁNH - NẠN BỐT NỖI BUỒN RẦU

TỪ khi có những vụ ném bom xuống các tỉnh thành một số đông bạn đán bà mình đánh bỏ cái đạo « tông phụ », mẹ con rất riu nhau đề lánh nạn, ông chồng lủi thủi một mình ở tỉnh thành theo đuổi công việc. Sự chia ly bất buộc ấy đã gây nên nhiều chuyện vừa thương tâm mà cũng vừa nực cười.

NÀO chuyện ông X. vắng sự có mặt của bà vợ rộng căng chơi bởi đến nỗi quên cả rằng ở một miền quê hẻo lánh kia có người vợ và đàn con vẫn mong mình mang lương về đóng gạo ! Nào chuyện ông Y. dảng chừng không muốn lúc nào bếp nhà mình hia quanh, nên vợ mới dọn về quê đã vội đón ngay kẻ khác về, đến nỗi bà vợ bất thình lình ở quê ra, thấy có đàn bà lạ mặt nghiêm nhiên đi, lại trong nhà mình, đã hoa mắt tưởng mình vào làm nhà ai ! Những chuyện như thế không hiếm, cho nên tuy sợ bom động, tuy sợ bom mà lắm bà vợ cũng vẫn phải lăm lăm vào ở nơi nguy hiểm với chồng !

SONG không phải ông chồng nào cũng giống ông X. ông Y. Như chúng ta, người chồng cũng lấy sự phải xa cách vợ làm khó chịu buồn rầu. Con gì khổ hơn nữa, đi làm về thui thủi một mình trong cái nhà vắng ngắt: không nụ cười của vợ, không tiếng bi bô trò chuyện của con ? Lại những sự săn sóc cũng thiếu. Cơm ngon canh ngọt hẳn là không thể bằng được khi có vợ bên mình. Ấy vậy mà người chồng vẫn đành chịu để bảo toàn sự yên ổn của vợ con — Chúng ta phải hiểu chỗ khổ tâm ấy của người chồng chính chính đứng nòng nôi cho chồng

(Xem tiếp trang 10)



XEM TRONG SỐ NÀY :

Gửi người tặng ngọc
của Tôn-Nữ Hoàng-Trân

Từ thừa sơ sinh

của Ngô-Quý-Son

Và những mục thưởng có.

Chuyện riêng

HỎI. — Năm 9 tuổi thầy mẹ tôi đã nhận lời gả tôi cho con trai một người bạn thân. Nhà trai đi lại sên tết đến năm tôi 16 vừa ăn hỏi xong thì vì một vụ buôn bán thua lỗ nhà chồng chưa cưới của tôi phải phiêu bạt đi xứ khác và bằng tin-tức luôn 4 năm. Trong khi ấy có nhiều đám hỏi tôi mà cha mẹ tôi đều từ chối, nhất thiết giữ lời ước cũ. Bây giờ nhà chồng chưa cưới của tôi ở xứ khác làm ăn giàu có song vẫn không đã động đến chuyện cưới xin, mặc dầu thầy mẹ tôi đã có đôi ba lần viết thư nhắc nhở chuyện cũ. Mới đây nhà chồng chưa cưới của tôi cho người ra xin cưới và lại cưới một cách kỳ khôi là không có cha mẹ chồng không có chứng không có nghi lễ cưới xin, tôi chỉ việc theo người nhà nói trên về nơi cha mẹ chồng ở. Thấy sắp cưới, tư trang họ đưa đủ cả. Họ chỉ việc lễ đường xa xa thì họ không tiện ra, thầy mẹ tôi vốn người hiền-lành nên tuy chẳng được hài lòng về cách sử sự của nhà trai, mà cũng muốn chịu lép cho xong. Đây tôi thấy như thế nó làm sao ấy, tôi không còn chút giá trị gì, tôi hết sức phản kháng và chẳng tôi nghe nói người chồng chưa cưới của tôi chơi bời quá độ, họ muốn cưới tôi là chỉ vì sợ sai lời ước cũ và có lợi về giữ cho con trai họ khỏi chơi bời. Tôi không ưng cuộc hôn nhân duyên này chút nào, chỉ sợ mang tiếng bội ước và vì ai ai cũng biết là tôi đã hứa hôn, nếu thấy tôi ở nhà mãi họ sẽ đâm tiểu điều này tiếng khác.

P.H.

TRẢ LỜI — Cách xin cưới của nhà chồng cô kỳ khôi thật! Đã kỳ khôi mà lại còn có vẻ kiêu hãnh nữa! Đáng chừng họ thấy thầy mẹ cô vẫn giữ lời ước cũ, nhắc nhở họ cái lời ước cũ nên họ trịch thượng, tưởng rằng nhà gái phải cần đến họ chăng? Từ nước đôi nào đi lấy vợ cho con mà con đã không đi, cha mẹ lại cũng không đi nổi để cô dâu tự dẫn về nhà làm n... cái lỗi sai người nhà đi mua con gà con vịt ở chợ mang về vậy! Có phải kháng là phải, xa xôi thì xa xôi chứ việc lấy vợ cho con trai là một việc hệ trọng lớn của cha mẹ, có chi xa xôi đến đâu cũng không thể thoái thác được! Giữ lời ước cũ đã đành là một điều hay, song chớ nên để cho người ta rẻ rúng khinh thường. Thà ở chồng còn hơn chịu cái sự khinh thường ấy!

HỎI. — Tôi quen một người đàn bà đã có chồng, một cô con gái và một người bạn trai nữa đã có vợ con. Tất cả đều quên nhau. Vô tình tôi được chứng kiến cuộc ngoại tình của người đàn bà có chồng với người đàn ông có vợ kia. Tuy nhiên tôi không dám tiết lộ, và cũng không dám khuyên can hai người vì sợ họ xấu hổ. Không ngờ chuyện kia vỡ lở mà lại vỡ lở một cách oái-oăm là người đàn bà chính phạm không bị nghi-ngờ mà cô con gái thì bị ngờ oan, vợ người đàn ông đòi ha lả ghen tuông làm xấu cô và gia-đình cô thì ghét bỏ đẩy-đọa cô, đến nỗi có lần cô đã toan tự-tử. Tôi muốn thân oan cho cô song phải tỏ những bằng cớ chắc-chắn mới làm hết lòng nghi ngờ ghen-tuông của vợ người đàn ông nọ và gia-đình cô con gái. Song những bằng-cớ ấy sẽ lụy đến người đàn bà ngoại tình chính-phạm và làm tan nát gia-đình người này. Tôi rất phân-vân,... tuy trong việc này tôi chỉ là kẻ bàng quan.

V. X.

TRẢ LỜI — Bà là một kẻ bàng quan song là một kẻ bàng quan có lỗi. Nếu thoát biết bà lấy lời ngay lẽ công, khuyên can ngay người đàn bà và người đàn ông nọ thì đâu có mong nỗi oái oăm bây giờ?

Đặt mình vào địa-vị bà, tôi cũng thấy rất phân vân. Lặng im cho cô con gái mang tiếng oan, e có ứ: quá, liễu mình, mà không liễu mình nữa thì cái danh-vết của cô cũng bị sự vu cáo làm hoặc ố bao giờ cho rửa được? Nói ra sợ tan nát hạnh-phúc gia-đình của người đàn bà mà sự tan nát này cũng vô cùng thán-khố: lòng ghen-tuông của người chồng, ly-dị, ăn mạng toàn những sự ghen-giận có thể xảy ra. Bà không có cách nào thân oan cho cô con gái mà lại không làm hại đến người đàn bà tội-lỗi kia ư? Lý nói cam-foan của bà không đủ làm cho vợ người đàn ông và gia-đình cô con gái tin ư? Nếu một mình bà không nghĩ ra cách gì thân oan cho cô con gái, tôi khuyên bà hãy « hội-đồng » với hai thủ-phạm, buộc họ phải nghĩ một cách thân oan cho cô con gái. Muốn che đậy tội mình họ phải bày ra cái cách thân oan cho cô nọ... Nếu không bà hãy để sự công-bình làm việc, cho những kẻ làm lỗi chịu tội một cách xứng đáng.

THU-LINH

QUÊ LAM

10 rue de la Lague HANOI
(PHỐ CHẢ CÁ)

Là một niện giày phụ nữ được nhiều tín nhiệm của quý bà, quý cô, vì kiểu đẹp và tốt nhất không đâu sánh kịp.



Bản hiệu mới chế nhiều kiểu sandales mùa nực nẻ đi xe đạp rất bền và nhẹ, giá tính phải chăng.



Tập 8 ngâm ngùi của anh V S và
tất cả những cây đàn có linh hồn
L. D

LỜI TÂM - SU CỦA CÂY ĐÀN NHỎ - NHUNG

TIẾP THEO KỶ TRƯỚC VÀ HẾT

Mưa bay nhỏ nhẹ. Nhưng gió lộng lộng dễ làm cho lòng người cảm thấy bơ vơ.

Táo dỡ, nhạc sĩ lần lần bước đi trong đêm tối, không để ý đến những tiếng ồn ào của người chung quanh. Cũng như trên đường đời đã thân nhiên đi trong đau thương không để ý đến những ánh vịnh quang, và tình yêu nồng thắm.

Từ đó tôi theo từng bước chân của nhạc sĩ trên đường đời. Biết bao nhiêu là sáng lạn và những đôi mắt nhung huyền. Nhưng không bao giờ tôi có thể quên đôi mắt xa xa của cô Ái. Và bản đàn «Vội em trong giấc mơ» cũng không hề vang lại một lần nào. Nhạc sĩ muốn giữ mãi trong lòng cái cảm giác đầu tiên của tình đang dở.

Tên của nhạc sĩ lưng lầy nhưng cái chết của chàng thì lặng lẽ êm như một giấc mơ. Những xót xa vì đôi mắt âu yếm xa xôi vẫn còn vương lại trong bản đàn đầy hương nhớ.

Trong những người đã theo chiếc xe tang hém ấy tôi là kẻ đau đớn nhất như g m lạnh nhất.

Tôi tựa đầu vào quan tài nhạc sĩ, tìm một bóng gáng trong đám người nghiêm trang đi theo sau.

Không biết cô Ái bây giờ ở đâu? Có ai bảo cho nàng biết là người nhạc sĩ yêu mình đã không còn ở trên cõi đời nữa. Thôi! thế là từ nay tôi sẽ không bao giờ được gặp hai người thân mến xưa kia!

Cái chết của nhạc sĩ đã làm cho tôi buồn khổ, đau đớn nhưng không thể khóc.

Từ năm xưa tôi đã dè dặt nên được sự buồn đau của cái chết trong tâm hồn rồi.

Một tuần sau mấy người bạn của nhạc sĩ đem tôi lên mộ. Họ thấp hương thơm ngát và cùng nhau hòa mấy bản đàn. Tôi nằm yên không dự vào cuộc hòa nhạc ấy. Những giây tờ đã chùng, đã đứt trong đau thương thì còn vang lại với ai?

Dưới ánh trăng trong vắt, tiếng đàn diu dặt nổi lên. Trong tiếng ngân thốn thức tôi tưởng như linh hồn nhạc sĩ, cảm thấu với những tâm lòng thành thật đã hiện về để dự buổi viếng mộ đầy tiếc thương này.

Một làn khói trắng đậm, từ trong bó hoa nhẹ nhẹ tung lên, tỏa ra. Tiếp theo một ngọn lửa hồng, bùng cháy, sáng rõ. Bó hương tự nhiên hóa! Hồn nhạc sĩ đã về! Tôi rùng mình. Tiếng đàn cũng nhỏ dần rồi im bặt.

Giờ đây; những tâm lòng đã phải nhạt rồi! Trên bàn thờ nh rung bó hoa thơm ngát, chỉ còn là 1 làn khói yếu ớt, run trong gió lùa.

Vết chân của nhạc sĩ đã qua bao nhiêu là sông núi. Tiếng đàn của chàng đã tung ra bốn phương thành một danh vọng lẫy lừng. Thế mà đêm nay 30 Tết.

Đêm 30 Tết, trên bàn thờ lạnh chỉ có một nén hương cô độc. Với một cây đàn cũ đã chùng giầy. Mà bụi tháng ngày dù nhiều cũng không lấp được nỗi buồn đau của một tâm lòng tan nát.

Này anh Ngập Ngừng! hãy nghiêng lại gần đây. Hình như hồn chàng nhạc sĩ chủ ta đã về đây. Chàng về để đem tôi đến một chốn xa xôi... Tôi sẽ theo chàng sang thế giới bên kia. Nơi mà lòng ta sẽ nhẹ nhàng hơn một chút.

Kìa, anh xem con chuột quái ác kia đã lại. Nó đang cạy mạnh ở dưới chân tôi!

Cây đàn lắc lư rồi nhào xuống đất. Một tiếng dội nào nùng vang lên và tan ra trong đêm vắng!

Sau lưng cây đàn Nhỏ Nhung vỡ thêm một lạng dài. Những sợi giây còn lại rung lên. Hôm nay tôi từ già cõi đời, không ăn hận một điều gì. Tôi chết đi, nhưng đã để lại một tiếng vang ở trên đời.

Bên ngoài gió hút lên từng cơn có tiếng phào xa xa rồi im hẳn. Trên bàn thờ một làn khói trắng nhẹ nhẹ lan.

LIÊU-DƯƠNG



TỪ' THUA SƠ-SINH

Đây là một tập khảo cứu của ông NGÔ QUÝ SƠN đã có nhà ý gửi tặng các bạn đọc ĐÀN BÀ. Các độc giả sau khi đã đọc tập biên khảo của ông NGÔ QUÝ-SƠN đề là « Gần xa... Những sợi chỉ hồng » đã đăng trên tờ tuần báo này, hẳn đã biết những công phu thêm khảo của ông Sơn để viết nên bài này. Lần này, cũng với lối hành văn đậm đà và duyên dáng ấy, trong tập « Từ thuở Sơ sinh » ông Sơn lại kể cho chúng ta nghe như g chuyện gần, chuyện xa, về sự SINH-NỞ và TUỔI MĂNG SỮA rất có liên can đến nữ giới chúng ta. Đọc tập tham-khảo này, chúng tôi chắc các bạn sẽ bằng lòng như chúng tôi đã bằng lòng vậy.

T. N. D. B.

Trong sách *Le mariage d'unousmé*, ông Ernest Tissot có nói: Phong tục cưới xin ở Nhật có ba lỗi:

1) hoặc lấy vợ cho con gái, cưới xong vợ phải đứng tên chồng;

2) hoặc, nếu không có gái, lấy chồng cho con gái, cưới xong con rể phải đứng tên con gái mình.

3) hoặc, nếu không có con, tìm hai người cho làm con nuôi rồi cho hai người con nuôi ấy lấy nhau. Song các con nuôi được hưởng cả gia tài của bố nuôi và cũng từ đây phải đứng tên bố nuôi cả.

Người Nhật có phong tục ấy cũng chỉ vì muốn duy trì nòi giống để thờ phụng tổ tiên. Bắp thụ văn hóa Trung Hoa và văn minh Ấn Độ, nghĩa là ta cần phải có người kế tiếp ta để thờ phụng tổ tiên, duy trì nòi giống. Quan niệm ấy chẳng khác gì của dân Ý Đại Lợi và dân Hy Lạp cổ xưa. Không kể những gòag người chưa được khai khai hóa mấy, như dân Mối ở Trung kỳ chẳng hạn, còn các nước theo đạo Gia tô hãy đạo khác mà tính cách tôn giáo khác lý tưởng người mình, sao cũng thích để con gái hơn sinh con gái. Người Nam không có phong tục cưới cheo như thế, nhưng với với người mình cái thuyết nòi giống tông đường cũng không phải là một việc tầm thường.

Lấy vợ lấy chồng, ai cũng trọn lấy môn đăng hộ đối, để cho xứng đôi vừa lứa, mong sao sau này lại được một gia đình đông đúc, thì mới là người có hiếu với tổ tiên. Nếu chẳng may cặp vợ chồng nào mà không sinh nở được, hoặc không có con gái thì thật buồn bã vô cùng. Dân ông đã vậy vì ~~phong tục~~ « lấy bảy, lấy ba » vợ này không có con gái, ta lấy vợ khác để hồng sinh con nòi giới tông đường. Nhưng còn dân bà thì cái khổ không con gái lại càng tăng phần tủi nhục, vì « gái chính chuyên, chỉ có một chồng ».

Người mình thích sinh con gái cũng cùng một quan niệm với các dân tộc Á Đông.

Vậy cái căn nguyên của sự thiên ái ấy, tôi tưởng vì lẽ « con gái là con nhà người ». Nuôi con hết bao nhiêu công phu khó nhọc, đến lúc con khôn lớn, ai chỉ mong được nhờ con trông nom cho mình được an nhàn khi già lão. Thế mà con gái, hễ nhỡ lên là phải từ giã cha mẹ, đi ở nhà người. Như thế thì ai còn thích sinh con gái nữa?

Vậy trừ ra cái nghĩa cào xâu hơn là để « giữ gìn tổ quốc », còn trong gia đình, đôi với cá nhân, sự thích để con gái hơn sinh con gái, tôi tưởng phải cá thuyết sau nữa mới trọn nghĩa.

Từ khi bước chân về nhà chồng mà thường nói nôm là « đi ở riêng », lúc nào trong tâm chí người đàn bà cũng ao ước sẽ có thai mà sẽ đẻ con gái. Nếu lòng hy vọng ấy mà có kết quả thì còn gì sung sướng bằng. Nào cha mẹ chồng quý hóa chiều chuộng nào chồng nâng niu săn sóc, nào họ nhà chồng vốn vạp, thiết tha. Trái lại, độ ba bốn năm mà không tin tức về sự sinh nở, thì không những gì người đàn bà đã riêng phần buồn tủi, lại bị cha mẹ chồng cùng họ nhà chồng giế dúng chê bai. Người chồng lúc ấy cũng mang lòng chán nản. Cái ái tình đâm thắm thiết tha nó giăng buộc hai linh hồn cũng từ đây mà dần dần phai nhạt.

Không nên gội đầu bằng xà phòng.
bột tạt hạ tóc vô cùng.
Cũng đừng gội đầu bằng bồ kết
hình phức mất thời giờ.
Hãy gội đầu bằng thuốc:



HIỆN VÔ CÙNG:

Nhanh — Sạch gầu — Tóc lại ánh mượt.
CHEVELO Còn giữ cho da đầu đủ chất
mỡ để nuôi tóc.
CHEVELO Có chất chấ riêng rất tốt
để phòng và chữa những
bệnh rụng tóc, rụng tóc và
mọi về tóc và da đầu.

BÁN TẠI

GỐ-ĐA — Các hiệu thuốc — Tạp hóa
MAI-LINH Hanoi — Haiphong — Saigon
Ở xa mua gửi 2p 50 (cả cước) về
MAI LINH — HANOI.

Đàn bà hiếm hoi.

Cầu-tự.

Lâu không thấy có thai, tất nhiên người mình, đã sẵn lòng mộ thánh, mộ thần, phải cầu giới, lễ Phật, để kiếm chút con gái. Thôi thì chẳng thiếu đâu trên rừng xanh núi biếc, trong ngõ hẻm hạng cùng, đến nào ta cho là thiêng, miếu nào tạ cho là linh, ta cũng thắp hương cầu - nguyện. Không những thế mà thôi mỗi năm ai hề biết ra, từ tháng riêng cho đến tháng ba, ta thường thấy lũ lượt lũ lượt kéo nhau lên Chùa Hương Tích để cầu tự.

Tới nơi, người cầu tự khâu đầu làm lễ các chùa, rồi vào một cái hang gọi là Chùa Trong, đến chỗ Núi Cậu soa tay vào đầu hòn đá mà nói rằng : « cậu về với tôi nhá ! » Nói xong, hề người thiếu phụ đi đến đâu, hoặc làm việc gì, cũng phải tưởng tượng, có đứa bé theo mình. Vì thế cho nên từ lúc giờ ra về, hề ăn cơm, người thiếu phụ cũng bắt nhà hàng giốn hai bát hai đĩa, dù ăn có một người cũng mặc. Ăn xong phải giả cả hai xuất tiền cơm. Đi dò cũng vậy, tuy chỉ đi có một mình cũng phải giả hai xuất tiền dò, Nói tóm lại, nghĩa là luôn luôn, lúc nào người thiếu phụ cũng phải yên trí rằng đứa bé theo mình, cho khi về tới nhà mới thôi.

Trước khi đi cầu tự như thế, người thiếu phụ ăn chay năm mồng ít ra trăm ngày. Trong khi kiêng khem như vậy, người mình, cũng như có nhân các nước, tin rằng : mình trong

(Xem tiếp trang 11)

Gửi người tặng ngọc

Đáp lại ba bài thơ của NGUYỄN-BÍNH

Một trăm rươi hạt ngọc lạnh,
Cám ơn lòng bạn chân - thành tặng tôi.
Mền thương nhau, chẳng tiếc lời,
Đành không sợ miệng tiêng đời : « Xót vay. »
Vì dầu thủy nhật gương phai ?
— Trưa hè có nở hoa mai bao giờ
Lửa hương nhạt thêch hôn thơ,
Hồng đầu tro lạnh bấy giờ nhém nhen ?
Đường trần trót lạc gót tiên,
Chấp gương ngày cũ... không liên, đành thôi.
Nhớ ai — Không, đã xa rồi ...
Hoa quý trái hương mặt giới mới oan !
Đọa đây một mảnh hồng nhan
Trót rơi ngư - tửu thì cam tội đến.
Nửa cân, tám lượng còn chênh,
Hồi tay vụng, tiếc công mình đây thôi.
Nói chi « mộng héo hoa tươi »
« Kén dò chọn bên » — A, thôi ! chẳng màng.
Trót là chèo quê thuyền lan,
Sông trần bên đục thả sang cũng hoài..
Chừ đây chèo chồng mình tôi,
Đền đầu mặc lái, bên đời quyết không.
Mẹ cha : xương, tóc như bông,
Thương con thê ây, chắc không nở hờn.
Tương - Như, nêu chẳng cung đôn,
Hùng hờ mới phải tai nắng Văn - Quán
Nhắc làm chi tiếng giai - nhân,
Để trời lại bắt gian - truân thêm nhiều.
Đêm tàn đèn ngại tay khêu,
Không hoảng - hôn cũng xê chiều lòng tôi.
Nêu còn hồng má son môi,
Cũng là sắc lạnh giữa đời chưa chôn.
Không người kẻ sớm kinh hôn,
Nên còn nghe vắng tiếng đôn : cam cung.
— Quên đi ! Ôi ! những truyện lòng,
Thán - nhiên ngày trắng, lạnh-lùng mắt xanh.



Cám lời khuyên nhủ chân - thành,
Xót - xa viết gửi riêng anh thư này.

Tôn-nữ HOÀNG-TRÂN

(TIẾP THEO)

— Đừng tin nhảm thê! Chúng ta là kẻ có học! chúng ta phải gạt sự dị đoan ấy chứ sao lại hùa theo.

Hoàn miễn cưỡng đưa Phương đi. Bây giờ không còn nghe tiếng rên la nữa. Phương chột dạ, dục Hoàn đi mau. Đến công nhà bác Phước đã thấy người lộ nhờ đứng đây sẵn. Phương vội vã hỏi ngay, tuy chẳng quen ai:

— Bác Phước thế nào?

Mọi người thấy Hoàn Phương, tỏ ý ngạc nhiên đứng rụt sang một bên. Một người đáp:

— Kia hai cô cũng sang. Nhà nó nguy mật hai cô ạ. Từ này không còn sức kêu nữa mà sai đi mượn vông chưa được trời thì tôi rồi.

Phương Hoàn vào trong sân. Gian nhà bếp lụp xụp ở ngay đầu sân. Phương ngó vào bếp thấy một người đàn ông ngồi sụp dưới đất, không dám nâng mắt.

— Mời hai cô lên nhà. Bà Hương hai cô lên hộ tôi.

Nói rồi người chống lại ngồi thập xuống đất, hai tay chống lên đầu gối, bưng lấy cằm, đứng như qui súc động không dám đèn gần vợ.

**MỘT TỜ TUẦN BÁO
MÀ TẤT CẢ MỌI NGƯỜI
ĐỀU NÊN ĐỌC:**

NƯỚC NAM

Mỗi Số 0\$15

Một Năm. . . . 7\$00

Chịu Nhiệm

LƯƠNG NGỌC-HIỂN

97, Phố Hàng Gai
HANOI

NƯỚC TRONG NGUỒN

TRUYỆN DÀI của THU-THU

Phương, Hoàn lên nhà trên. Trong nhà còn đông gấp mấy ngoài sân. Tiếng nói rào rào như đàn ong vỡ tổ. Người đứng lên, ngồi xuống, đi, lại che lấp cả ánh sáng ngọn đèn đặt trên bàn. Bà Hương sòng sộc chạy vào trước báo tin:

— Đây có hai cô độc sang thăm bác Phước đây.

Mọi người ngừng đầu nhìn Phương Hoàn, và tưởng chừng như hai người có biệt phương thuật nhiệm mầu cứu được người sản phụ, họ tranh nhau mời.

— Hai cô giỏi chữ tây có cách gì cứu bác ta làm phúc?

Hoàn cười:

— Chúng tôi thì biết gì. Thấy bác ấy rên la thì sang thăm,

Phương không đáp, nhưng nghe mọi người hỏi, tự dưng có một cảm giác xấu hổ.

Bà Hương kéo Phương Hoàn

— Đây nhà nó nằm trong buồng này:

Mới đến cửa buồng, Phương đã nghe tiếng rên tí tí âm ỉ như sắp đuối hơi. Gian buồng tối om le lói ngọn đèn dầu để chỗ đầu giường người sản phụ. Bà Hương cầm chiếc đèn gạt với mọi người chung quanh:

— Rõ đại ở đâu ấy, sao lại để đèn đầu giường.

Phương đón lấy chiếc đèn ở tay bà Hương soi vào giường. Một mùi tanh

trực nồng nực xông thẳng lên mũi Phương, gạt nàng đi lại, cổ họng lợm lợm. Phương cô nhia, tiến đến bên giường. Người sản phụ nằm sòng sục trên chiếc giường không giải chiều, trơ có lát tre, hai tay để lên bụng, nửa thân dưới phủ qua một tấm vải, thân trên lập dưới đồng váy áo cao sùm sụp gần kín cả cổ cả cằm. Một người sản phụ xám bệch như một tờ giấy bản, hai mắt nhắm nghiền, cái miệng há hốc để hở vành lợi đen xám kết gút lẩn với màu đen của hàm răng. Nếu từng lúc không có những hơi thở rộc lên Phương đã yên trí đây là một cái thây ma. Bằng cả người sản phụ đang nằm yên, bỗng quần lên, hàm răng nghiến chặt, mặt co rúm lại như một quả thị nẫu, sản phụ kêu rít lên, tiếng kêu không còn ra tiếng người nữa,

y như tiếng con tra bị bóp chết. Phương rợn người, Hoàn thì run bắn bật. Mọi người sợ cả lại, xám quanh sản phụ. Một người đàn bà từ nãy ngồi yên dưới chân giường, kêu lên:

— A có lẽ đứa bé ra rồi, cho cái đèn lại gần đây một tí.



Phương xích đến lại gần mọi người khắp khi mừng, lòng nhẹ bỗng như vừa thoát một khối nặng; nhưng rồi lại tiu ngũa ngay. Người đàn bà chúi hai tay vào đồng rổ, lắc đầu:

— Đánh lên nhà thương «Nó» vẫn nguyên chỗ ấy mà chị ta thì hắt hơi dần rồi.

Lúc bấy giờ Phương mới biết người nói ấy là bà mẹ. Nhưng nàng cũng không để ý nhìn ngắm, mũi lo lắng sao không nghe người sản phụ rên nữa. Nàng cúi sát xuống nhìn tận mặt sản phụ. Hơi thở sản phụ chỉ phất phơ, đôi mắt mở lờ lờ nhìn Phương, đầy vẻ cầu cứu thảng thốt, tay chẳng nhận biết nàng là ai. Lòng

Phương rợn lên những thương xót. Sự ghê tởm mất cả. Phương lấy tay vuốt lên trán dính nhem nháp mồ hôi của sản phụ. Nàng bực tức với sự bất lực của mình và nóng nảy sao mũi người mẹ vẫn vông chưa mang vông về. Nàng dục Hoàn, đang đứng thẩn người có vẻ tự lự:

— Ra báo họ mừng đi chứ à? thế này mũi à? một người trả lời thay, toàn:

— Có người đã mang về. Nhưng người nhà của đang bàn xem có nên mang đi không.

Phương lắng nghe. Quả nhiên nhà ngoài đang rộn những tiếng bàn cãi. Người thì bảo nên mang đi, người thì bảo lên nhà thương người ta mổ sá, chỉ có chết. Người nữa lại rằng đợi sức làm rồi e chết dọc đường dọc xá thả để chết ở nhà của họ. Phương bâng bâng tởm giận quên cả cái địa vị bình quan của mình, nàng xăm xăm bước ra, nói to:

Các ông các bà phải kíp cho bác ấy lên nhà thương, đừng nên bàn cãi nữa. Tính mệnh như sợi chỉ mình mà lại cứ bàn cãi mãi. Còn nước, còn tát chứ sao lại để cho người ta nằm chờ chết.

Mọi người yên lặng, ngạc nhiên vì sự can thiệp bất ngờ của cô con gái lạ. Những người tán thành việc lên tỉnh được thể nhao nhao:

— Phải cô Đốc nói chỉ phải. Còn nước còn tát, với lại tày người ta tài lắm.

Bạn phản đối thấy mình đuối nói vớt vát:

— Nhưng đi hay không còn tùy bác Phước giải. Thế nào bác Phước giải định sao?

Lúc ấy Phương mới nhận ra người chống sản phụ ngồi dưới đất, mặt ngơ ngác, ngáy đại rõ ra vẻ đã quên cả trí

khôn. Phương lo lắng chờ câu trả lời.

Người chống đáp:

— Vâng các ông các bà thương tôi tính hộ tôi cách nào hơn thì làm chứ tôi bây giờ chả biết làm sao cả.

Phương nghe câu trả lời, vừa tức mình vừa đi ngại. Nàng cố kiên nhẫn giảng giải:

— Bác nên chờ bác gái đi.

Trên nhà thương tính có độc từ có đủ thuốc men thế nào bác gái cũng vô sự. Lên nhà thương còn có hy vọng sống chứ nằm nhà thế này thì chỉ đợi chết. Bà mẹ đã chịu rồi mà.

Người chống đứng phắt dậy:

— Vâng thì đi cũng liều.

Việc sửa soạn rất nhanh chóng — Người ta cứ thế vác sản phụ lên vông. Chồng và em chẳng khiêng mỗi người một đầu vông. Sản phụ không một lời hỏi han xem mọi người khiêng mình đi đâu.

Lặng trong sự đau đớn, sản phụ không còn sức thốt ra lời. Cả đoàn người vì chiếc vông ra khỏi ngõ. Nhờ ánh sáng trăng, không phải đốt đuốc soi đường. Nhưng đoàn người mỗi lúc một thưa dần lên đến đầu ngõ thì chỉ còn đám người kể cả Phương, Hoàn.

(Còn Nữa)

DOCTEUR

HI VY

18, RUE RICHAUD, 18

(Đầu phố Bại-Vô)

HANOI

Chuyên-môn về:

Bệnh Phàn - Đà

«NHỮNG NGƯỜI ÁO XANH» tùy-bút của TR. ĐƯƠNG
vì một lẽ riêng chưa đăng được, mong các bạn lượng-thư.



ĐƯỜNG KIM MŨI CHỈ

Đường trần — Dóc — Dóc kép — Dóc đơn

ĐƯỜNG TRẦN.— Chỉ dùng vào các thứ áo kếp, áo bông và cốt cho các lần hàng: dựng, lót, lần ngoài hay đóng dịch chắt với nhau không số đi số lại, không bưng nhùng. Ở những gấu quần, gấu áo bằng giấy người ta cũng trần để cho khỏi cộm lên, Trần quần áo thường chọn kim già, trần chân bông phải chọn kim to số một.

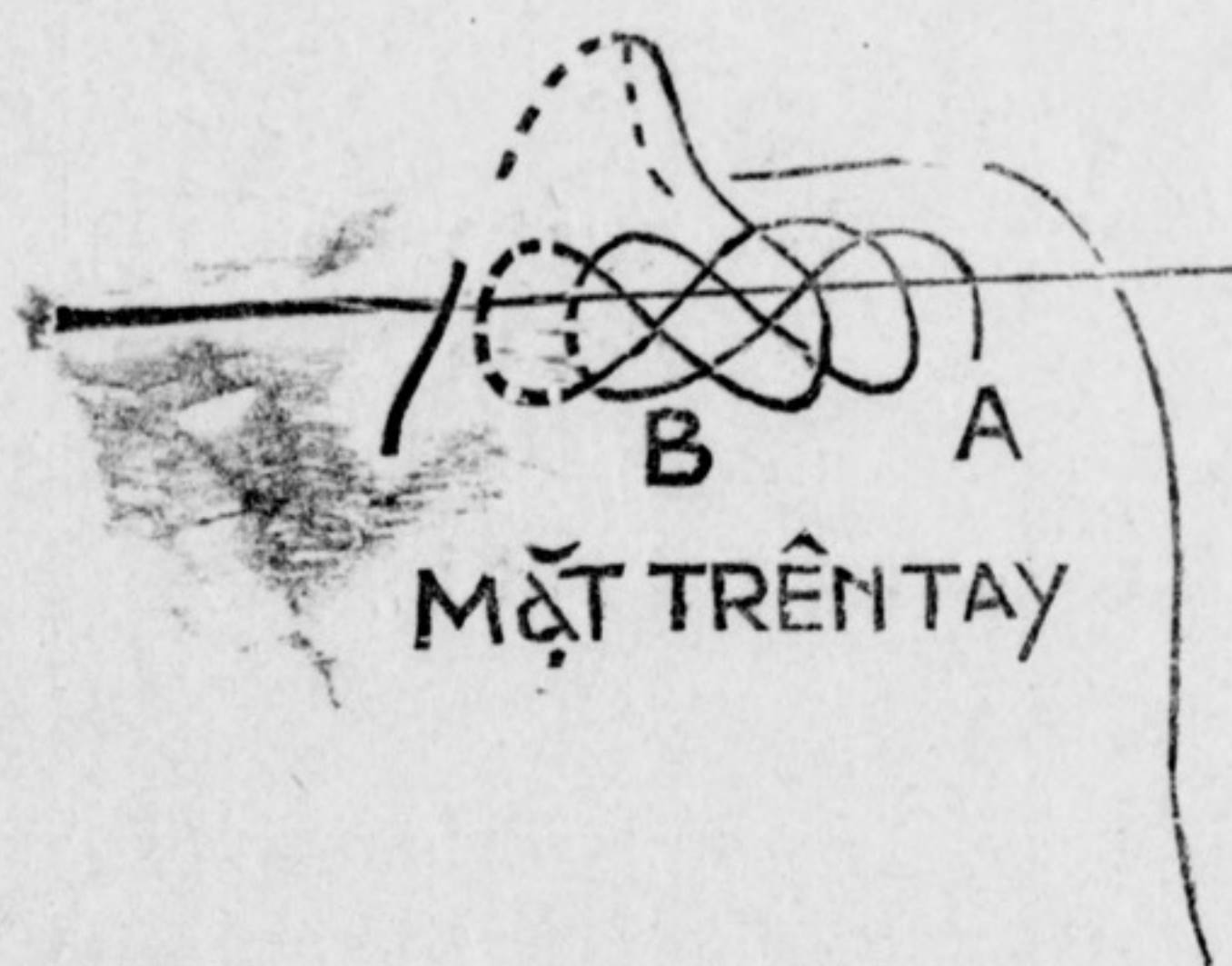
Trần cũng như khâu đường chỉ kếp từ một mũi rất gần bằng $\frac{2}{3}$ ta kim lại đến một mũi rất nhỏ. Mũi gần phải lấu vào giữa các lần áo, còn mũi nhỏ thì lấu lên mặt phải và mặt trái hàng. Mũi trần dọc rồi lên mặt cũng nhỏ và đều nhau gọi là trần mặt đẹp.

Muốn cho đường trần thẳng cần phải được kẻ sẵn sẵn, kẻ phẳng như hàng dệt trần ra, vuốt cho thật sát rồi lược một đường làm cho theo chiều dọc và chiều ngang làm áo, làm quần. Khi đường theo đường lược này mà trần. Lúc trần cho lên kim kim rồi lấy que đường trần sẽ được kéo sát qua mũi kim. Trần qua trần trần như trên này các thứ như phải vẽ kẻ lên, lược đã rồi hay trần và trần chân bông thì phải kéo chỉ cho chặt, hình mới nổi.

DÓC. Đường này xưa kia ta chỉ dùng để rồi cho mảnh vải vương non làm đai các gói đai vào với thân gói hay các dầm chân vào với lần hàng bọc chân. Cho lên lặt nó vào hàng các đường khâu trang sức. Có hai thứ dóc: dóc kép và dóc đơn, dóc kép như

như point de croix của tây và dóc đơn như point de chaînette, chỉ khác là hình point de croix chaînette khâu lệch bên mép.

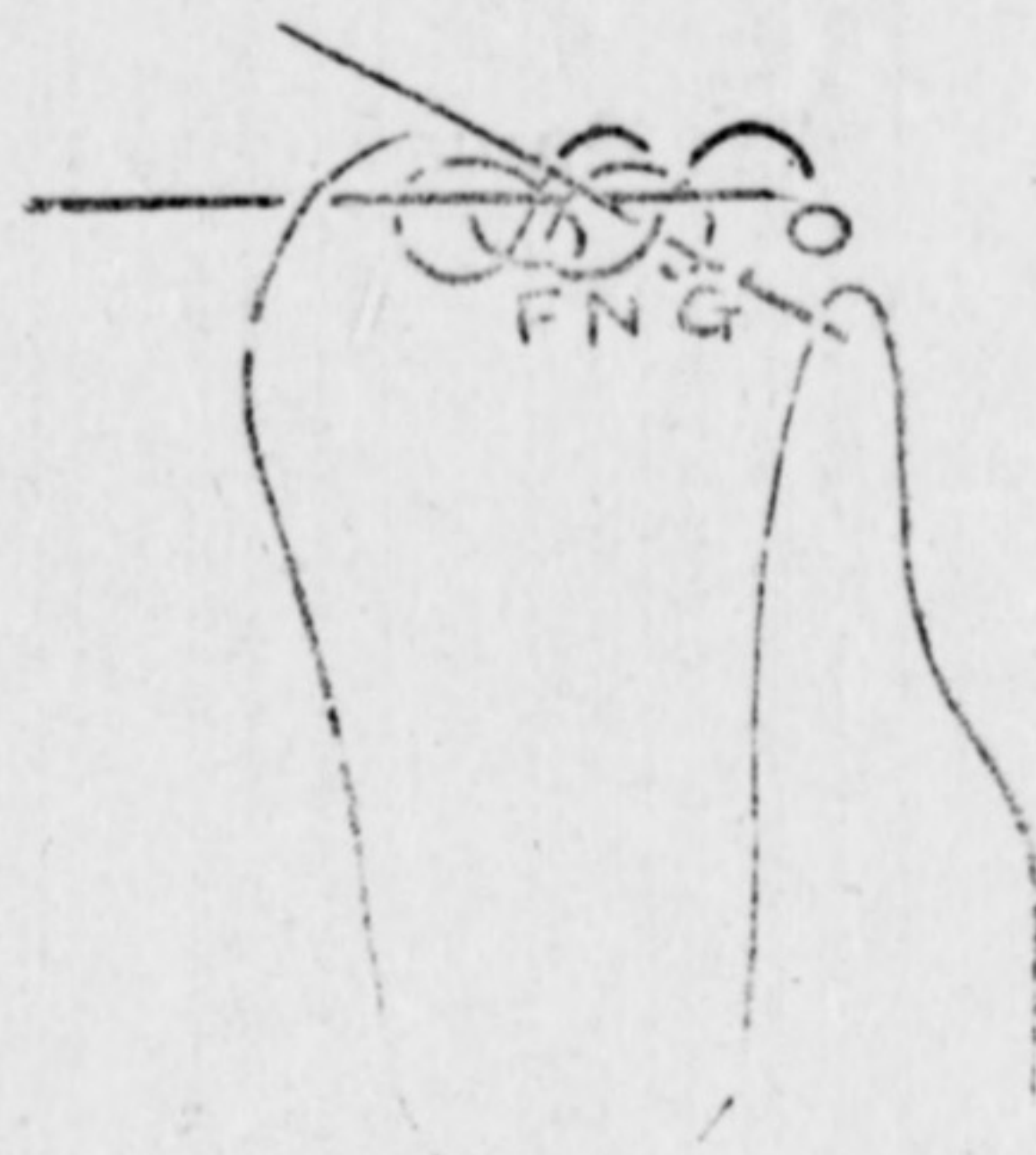
DÓC KÉP.— Gập rìa hai miếng vải định lổ lại, cái rìa gập xuống cõ vào trong là mặt trái, ráp hai miếng vải vào với nhau không cần lược. Châm kim từ bên mặt vải trên tay (1) sang bên mặt vải dưới tay A, vắt kim chỉ lên trên nếp lửng, lên sang mặt vải trên tay chằm kim xuống chỗ B cách chỗ A độ hơn một phẩy tay, rút hết chỉ thành một đường vắt chéo gần trên nếp vải, lại lên kim và chỉ vắt ngang lên đường chỉ chéo vừa khâu, chằm kim sát cạnh lỗ kim A lúc này. Lấy kim sang mặt vải dưới tay, rút chỉ rồi lại vắt chéo kim chỉ lên nếp vải vừa đi qua hai đường khâu bắt chéo bán này cho kim khâu sang bên trái mũi B. Chằm kim sát cạnh mũi B rồi lại bắt đầu vắt kim chỉ sang cạnh cái mũi sát mũi A lúc này, cứ thế khâu nối y như đường point de croix khâu ngang, trông lên như vậy.



Cần nhất mũi kim chằm phải đặt đều mặt sát chân đường

khâu kim lổ, lổ ngang đường khâu đầy cộm lên rất rồi.

DÓC ĐƠN.— Bắt đầu cũng như bóc kếp nghĩa là chằm một mũi từ mặt hàng trên tay (O) xuống mặt hàng dưới tay rồi lại quặt chỉ sang mặt hàng trên tay chằm một mũi cạnh mũi O (G) xuống mặt hàng dưới tay. Rút chỉ sang thì thành một đường vắt chéo lên nếp. Ngắt kim qua nếp vải sang mặt hàng trên tay, luồn kim vào giữa lòng mũi chỉ vừa khâu thành (OG) dùng kim vào vải. Lại trở kim sang mặt hàng trên tay chằm xuống cạnh mũi G bán này cho kim xuyên sang mặt hàng dưới tay thành đường chỉ (F-H) lại ngoặt



kim sang mặt hàng trên tay, luồn luôn sang cả đường chỉ ở dưới tay nữa, nghĩa là luồn qua ba đường chỉ cả thấy hai đường trên tay và một đường dưới tay. Rút chỉ, lại ngắt kim lại sang mặt hàng trên mặt hàng trên tay chằm kim cạnh mũi H (F) rồi lại luồn kim qua đường chỉ H và H, đường chỉ dưới tay v.v..

Cứ thế khâu nối. Mũi kim chằm lên vải lấy cách nhau cho đều đừng sát quá không đẹp, phải để cho thấy rõ từng chân đường khâu. Lúc luồn kim qua hai lần chỉ trên tay và một lần chỉ dưới tay nhớ đừng rút chỉ chặt quá, đường khâu trên rìa sẽ co dúm lại, và đường dưới chân đường ra không đẹp.

Khâu đường dóc nên dùng chỉ cotton perlé chỉ thêu to thì nổi hơn là khâu chỉ thường.

CÔ TIÊN

ĐỀ CHO SỰ LÁNH NẠN

BỚT NỒI BUỒN RÂU

TIẾP THEO TRANG NHẤT

vào hạng ông X. ông Y mà nghĩ thầm: « Hừ! Vàng mành rồi chơi bán giới cho mà xem. » Ý nghĩ tai hại làm cho chúng ta không thể yên lòng ở nơi lánh nạn, và làm cho sự biệt-ly có những điều thắc-mắc nghi ngờ, chẳng chút nào thi-vị như sự nhớ nhung!

XA nhau chỉ là một điều khổ cho cả đôi bên, vậy giảm bớt cái khổ cho nhau được chừng nào càng hay. Sự thông tin tức trong lúc này là cái phép nhiệm-mầu nhất để làm yên lòng nhau những khi xa cách. Dù xưa nay bà chẳng hay viết thư, thì bây giờ lánh nạn xa ông, bà nên luôn luôn viết thư tố tình ân cần săn sóc. Và chẳng ông cũng lắng cho bà ân cần săn-sóc lắm, vô vô một mình ở nơi đây nguy-hiểm, được lá thư ân cần của vợ có khác nào được một nguồn an ủi vô song? Ông cũng vậy, những

lá thư đầm thấm của ông làm vững lòng tin của bà, mang nguồn vui đến cho những ngày lánh nạn buồn tẻ của bà?

Nói rằng xa nhau, nhưng không phải biệt hàng năm như vợ chồng Ngâu, thường thường một vài tuần lễ nhàn ngay nghĩ ông cũng về thăm vợ, thăm con! Cuộc trùng-phùng ngắn ngủi, cho nên càng cần phải đầm thấm vui vẻ; Lúc ấy không phải lúc bà mẹ nheo ông về tiền bạc, rầy rạt ông về nghi ngờ buổi trùng-phùng phải khiến sao cho lúc trở về cái tỉnh thành đầy nguy-hiểm, người chồng lại nóng lòng chờ đợi buổi trùng-phùng khác!

Như thế sự ngờ vực còn len làm sao được vào tình vợ chồng? Người ta vui vẻ tạm xa nhau để cùng mong ngày đoàn tụ vĩnh viễn, chân-thành và khao khát mong, như Nhân-Loại mong cánh Hòa-Bình.

V. L.

Thống chế PÉTAİN
đã nói:

« Bìn-chức săn sóc một cách sốt sắng đến vậ-mạnh các người. Các người hãy theo ta và vâng lời các thượng-quan ở gần các người, tức là các bậc đã nhận được mệnh-lệnh của ta. Trước kia các người đã có dĩa-đĩa chờ đợi mong mỏi; ngày nay, bìn-chức mang đến cho các người...

Gia chánh

Mứt gừng củ

1 cân gừng xéo.

1 cân 12 lạng đường.

Cách làm.— Mía gừng nhỏ nạt và thật non về gọt vỏ ngay, gọt xong lấy thứ xam kim may mà xam. Khi xam phải để củ gừng vào trong một đĩa nước, cứ vừa xam vừa xả mãi bao giờ củ gừng thật mềm nhúng vào nước vắt hết nước là được. Xam được 5, 7 củ thì cứ luộc liên. Nước nấu cho sôi, vắt nước chanh vào rồi bỏ gừng vào để sôi độ 10 phút, vớt ra xả, rồi luộc thêm một lần như thế nữa. Luộc xong vớt ra xả nước lạnh cho nhiều lần. Đường xéo cho đặt gừng ép cho khô rồi bỏ vào rím lửa riu riu là được. Khi nào đường lại châu thì gấp gừng ra mà gác lên trên vỉ, bao giờ khô thì đem phơi hoặc sấy.

Muốn cho miếng mứt thật láng thì khi luộc phải thêm nước dừa mai vào. Mứt luộc cách này thì láng khéo nhưng không được khô bằng luộc chanh.

Văn-Đài

**THANH •
HƯƠNG**

**TRƯỞNG BÀN KHUỐ NHẤT
HANOI**

**ĐU CÁC THƠ BÀN KHUỐ NHẤT
LỐI TA,
NHẬN LÀM BÀN
ĐAM CỐT**

48, Phố Phúc-Kiến

HA NOI

Muốn biết gia - lễ ta xưa thế nào, nay nên thế nào?

hãy đọc

**VĂN ĐỀ CẢI CÁCH
LỄ - TỤC
VIỆT - NAM**

Tập khảo-luận có giá-trị về các lễ tục của nước nhà của

TRÚC - KHÊ

Gia: 1\$00

LE-QUONG - 75, Pagnère, HANOI
kết bản

Thanh-đam mà ngon

Trích dịch hai cuốn sách « La cuisine saine »
của hai bác sỹ « Gaston và A. Darville »

Thiện-Bảo

(Tiếp theo)

Những món đồ ăn mẫu cho những hạng người lớn

Những thức đồ ăn mà nấu một
khi biết phương pháp, thì khi ăn
rất tốt, không bị đầy, ăn dễ tiêu
và rất bổ, trong khi dùng. Nhưng
các đồ dùng nấu phần nhiều là
hạt lúa, hạt ngô, hạt lúa đại mạch
lúa mạch đen (sarrasin) có 2, 770/0
lúa kiều mạch v.v... những thứ
thuộc về loại ngũ cốc này rất tốt
là trong các thứ đó có chứa rất
nhiều chất đạm bạch (albumi
moldes).

Theo sự nhận xét của ông
Koenig thì hạt lúa hạt thóc là một
thứ hạt quý trong loại ngũ cốc vì
trong hạt có tới 12 đến 170/0
tạm bỏ lúa mạch đen (sarrasin)
có 11, 320/0. Nhưng điều đáng tiếc
là về giá nguồn lúa này khó giống
nên số sản xuất dù rất ít, đến lúa
mạch (seigle) 10, 81 0/0 lúa
kiều mạch (avoine) 10, 66 0/0, lúa
đại mạch (orge) 9, 43 0/0, ngô 9,
43 0/0, đến gạo 6, 73 0/0.

Lúa kiều mạch lại còn
có nhiều chất khoáng thực trong
như riêng loại ngũ cốc, vẫn theo
sự phân xét của ông Koenig, thì
chất lúa đó có 3, 29 0/0 chất khoáng
mạch 2, 42 0/0, lúa mạch

1,86, lúa mì 1,66, ngô,
1,26 0/0 gạo 0,82. Tóm lại lúa kiều
mạch là lúa tốt lắm, ăn rất nhẹ và
có nhiều chất làm tăng cái tế bào
trong người và ăn nó rất dễ tiêu
và có đủ chất nuôi dưỡng thân
thể.

Dùng những thức ăn về loại ngũ cốc có thể điều chữa được nhiều bệnh, và sự lợi khi dùng các thứ đồ ăn bột.

Các nhà bác chế, y học phần
nhiều dùng các cây cối để làm ra
những vị thuốc rất công hiệu, và
trong những chất ở loại ngũ cốc
ấy mà tuần trước chúng tôi đã kể
những chính cốt của nó do sự
nghiên cứu của nhà phân tích
Koenig.

Ăn những thức ăn dùng các cây
ngũ cốc thì ta tránh được những
bệnh khó tiêu, bệnh xương khớp
xương, cơ thể suy nhược, và giúp
cho sự tiêu hóa rất là chạy việc.
Về các thứ đồ ăn bột thì dùng
không nên ken các thứ bột thật
mịn mà sần trắng toát, vì nếu
dùng mà không tìm đúng căn
nguyên của sự tốt của nó thì thật

là phí công, vậy các thứ đồ phẩm
vỏ, chứa đựng nhiều chất rất tốt
như chất muối ở khoáng vật ánh
nắng mặt trời. Về cách dùng thì
phần nhiều người ta cứ có lệ theo
nhau là tước hết các vỏ ngoài mà
chính các chất tốt phần nhiều nằm
ở những vỏ đó. Ta phần nhiều
dùng khoai tây, khoai lang, cà rốt,
vỏ chuối là cứ hay vứt bỏ đi, vì
thế các chất ăn kèm về phần bỏ
đổi chút. Còn phần ở trong các
hột, người ta chia ra hai thứ: thứ
sắc màu vàng vàng và sắc trắng.
Sắc màu vàng đó là thuộc về hạng
ít chất bột, và sắc trắng được
nhiều chất bột. Họ thấy thế rồi
đem loại bán những hạng sắc vàng
rẻ mà loại hạng trắng giá cực đắt.
Xem như phân chất của các nhà
phân tích thì khi dùng ví dụ dùng
gạo thì không nên dùng hạng gạo
suy đã trắng quá vì dùng hạng
này chỉ đẹp mà ăn mất chất bột
thiếu tinh tố. Mấy người dùng
nhiều nhiều hay mắc bệnh tiêu
con dùng thì bụng căng, khó ngủ,
hay khóc, hay lờn, ăn khó tiêu
và hay sinh ra bệnh táo bón. Vậy
khi dùng các chất bột phải nên
dùng lẫn lộn ví dụ gạo phải say
dồi để những chất tốt còn bám
lại, thì khi ăn nó mới có vị ngọt,
chất được và chính những chất
đó nó tiêu dưỡng sự tiêu hóa.
Người chúng ta, trí óc thông-
minh và cơ quan trong người
được mạnh khỏe.

Còn nữa

ĐÃ CÓ BÁN

Con Đường Mới Của Thanh Niên

của VŨ-NGỌC-PHAN

Quần sách giáo dục rất có giá trị mà nam nữ thanh niên Việt - Nam cần phải đọc để biết
con đường nên noi theo, tránh những cái dở và theo những cái hay trong lúc tình thế
bất buộc nam nữ thanh niên phải có bản lãnh - Sách dày ngót 200 trang, in rất đẹp
tại nhà in Trung - Bắc. Bản thường: 2p20 - Bản đặc biệt: hết.

Đang in:

Trên Đường Nghệ Thuật

Văn học bình luận của VŨ-NGỌC-PHAN

Trên 200 trang: Bản thường 3p.00; Bản đặc biệt: 15p.00

Sắp xuất bản; **CỎ DẠI** - Ký ức của TÔ-HOÀI

Nhà Xuất Bản Hà-Nội - Vũ-gia-trang - Thái-Hò-Áp - HANOI

Thư từ gửi cho M^{me} PHAN THANH

TRẢ LỜI D E P

Cô NGÂN Hà-dông. — 1.) Tất cả người da khô là do máu hoặc nóng quá hoặc xù vậy cần phải uống thuốc bổ-huyết hoặc uống máu bò, riêng về mặt nên dùng lait d'amande và crème Tsar de nuit. 2.) Bôi nhũn trơn vào ngón tay « áp út ».

Bà TUYẾN-ẤP. — 1.) Pom-made trikogère làm cho lông mi dài và cứng giá 5\$00 2.) Mặt ấy đánh phấn hồng ở dưới gò má.

Cả ĐỨC Cầu-thơ. — Bây giờ không gửi mỹ-phẩm vì nam được vì nhà bưu-diện không nhận 2.) Hạn báo đến 13.3.45 mới hết vì số tiền thừa về mỹ-phẩm đã vào sổ báo.

Cả TRONG Hà-dông. — 1.) Pom-made L. S. A. cũng tốt, giá chừng 5\$00 2.) Thuốc thuốc trứng cá đỏ cần ở hiệu thuốc tây, vui lòng mua dùn có. Cả hai thứ gửi 14\$00 cả cước.

Cả NGÀ Võ-giang. — 1.) Blanc de baleine và cre vierge mua ở hiệu thuốc, bây giờ giá đắt lắm, ít cũng gần 10\$00. Đó là thứ crème cho da khô 2.) Da mặt và da trán bóng nên dùng lait de concombre. 3.) Làm massage da mặt để một đêm hãy rửa.

Cả TÂN Tourane. — 1. Crème nuôi da bao giờ cũng nhờn, rửa crème ấy chỉ dùng lait d'amande hơn cả. 2. Phấn đánh rất lợi ở cằm và cằm ở hai bên mũi.

Bà VINH Hải-dương. — 1. Đã gửi lait d'amande và thuốc xoa da, bà còn thiếu 5\$00.

Cả HÀ Bắc-giang. — 1. Dùng 1 lọ lait đã có kết quả thế, 1 lọ nữa sẽ được như ý. Đã gửi crème Tsar de nuit 2. Sơn đánh đậm ở dưới môi dưới, rất lợi ở môi trên và hai bên.

Cả PHƯƠNG Hà-dông. — Đã gửi lait d'amande.

Quý bà !
Quý cô !

muốn có giấy tốt, đẹp,
bền và dễ đi, không đau
sánh xip xin mời lại hiệu :



QUÊ HIÊN

30, Phố HÀNG BÒ

— H A N O I —



sẽ được
như ý !

THƯ TIN

Đã nhận được mandats của quý vị kể dưới đây vậy xin cảm tạ.

Kim Hoàn (Thanh - hóa) cô Ng. thị - yến. (Saigon) cô Ng. thị-sinh và ông Đặng đình - Quang (Vinh-yên) cô Trần-ngọc-Hiệp (Vinh) bà Hoàng - Thuận (Đồng - Đăng) * cô Huỳnh-thu Thành (saigon) S. F. Vũ - đức - Phương (Hà - giang) cô Phạm-thị - Thủy (Lộc Bình) cô Hoàng-Bích-Ngà (Thanh - hóa) cô Trần thị-Đông [vân-diên] cô Ng. thị-Quảng [Phủ quí] bà Lê-thanh-Mai [Dương-Đông] bà Đặng Thu Vinh-yên Bà và Dức-Dân (Hải-dương) cô Huỳnh-thị-Năm Lang-Mỹ.

CÔ NGUYỄN-THỊ-YẾN Saigon. — Hạn báo cũ hết từ 1-1-44, hạn mới đến 1-7-44 hết.

Cô LƯU-MỘNG-HỒNG Chợ Lớn Mandat, số 062 có nhận được hạn đến 10-4-44 hết, đã gửi số xuân.

Cô KIM-QUÝ [Vinh-yên] — Hạn báo của cô đến 21-4-44 hết.

Cô KIM HUONG Tây-ninh. — Không có đường gửi vó.

Bạn nào chưa trả tiền xin trả ngay cho kéo TỪ NAY chúng tôi bắt buộc phải ngừng gửi báo và nhờ nhà -bưu điện đòi dùm.

TỪ THỬA...

(Tiếp theo trang 5)

thì những mãnh lực vô hình ác hại không ám ảnh được mình, trái lại những mãnh lực vô hình thiêng liêng mà mình cầu nguyện lại dễ nhập vào mình để phù hộ cho mình.

Câu tự của người mình thì như thế. Ta chỉ liếc qua xem câu tự ở các nước họ làm thế nào.

Cứ theo ông Péchara. Crémall thì người ở Liban muốn cầu tự, phải đèn nhang làm lễ, rồi xốt đèn giải một chiếc chieu xuống đất nằm ngủ đây hoặc một mình, hoặc cả với chồng cho đèn sáng (1). Năm như thế, dân cư ở đây theo đạo Thiên Chúa, tin rằng: đàn bà không có thai cũng tức là người có bệnh, vậy muốn khỏi bệnh thì bệnh nhân phải nằm xuống đất như thế thánh mới có thể chữa cho khỏi được. (2)

Đàn bà ở xứ mình không tin là vì có bệnh mà hóa hiêm hoi. Ta tin vì ma quỷ uhiêu hơn vậy ngoài cách cầu tự ra, ta còn phải tìm những mãnh lực ấy đi thì mới hòng có một ngày kia sinh sôi nảy nở được. Vì thế nên ở thôn quê, hễ có ai bắt được hổ mà đi qua làng, thì những đàn bà hiêm kéo nhau đèn đuốc lội cầu cho bước qua con hổ một lượt. Ta có tục ấy là vì tin rằng ma quỷ cũng phải sợ hổ. Ta bước qua hổ để nhờ cái sức giao cảm nó sẽ làm cho tiêu diệt những mãnh lực vô hình khốc hại đã ám ảnh ta. (còn nữa)

(1) Tôi nói cổ nhân đây, không phải là chỉ những người ăn lông ở lỗ thuộc vào đời thượng cổ, mà là nói những người đời nay có cái óc cổ, nghĩa là có những tư tưởng chẳng khác gì cổ nhân vậy.

[2] An Liban, p. 734

Dón coi KHI CÓ THAI Kỳ sau



Thuốc gia truyền
tuyệt hay ;

PHÒNG - TÍCH « con chim » 0,35
THUỐC - LY « con chim » 0,20
THUỐC HO « con chim » 0,20
CHÍNH - KHÍ « con chim » 0,20
DẦU CHÔI HOA - KỶ : 0,80

ĐẠI-LÝ
TỔNG PHÁT HÀNH

NAM - TÂN, 10^o, phố Bonnal, Haiphong
AN - HÀ, 13 rue du cuivre (Hàng mã) Hanoi



NGÀI MUỐN CÓ

nhà lầu
và ô-tô

nên mua
VÉ SỐ
ĐÔNG - PHÁP
một đồng
1 số

RƯỢU VANG

CHATEAU

thơm, ngon và bổ huyết

CẦN ĐỀ Y HAI ĐIỀU :

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-HẢI-LONG
(nội tổ ông đốc học HAO) là đáng tin cậy vì đã
cứu sống nhiều người mắc bệnh ho lao, ho ra
máu hay ho đàm. Có 2 thứ

Có hai thứ : 6p.00 và 4p.00 — hạng đặc biệt 8p.

2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu
của Nước Cốt Sâm Cao-Ly (con sâm Cao - Ly
chung lấy nước cốt) Đại tài bổ dưỡng người
già yếu. Thanh niên nam nữ gầy còm, bạc-
nhược, v.v

Ve lớn : 6p.00 ; nhỏ 4p.00 — Hạng đặc biệt 8p.

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG ;

TRỊNH - VĂN - HÀO

19, Rue de Vassois, Tânninh - Saigon

THUA GI' ẦU MỸ!!!

Tổng Đại-lý toàn Trung — Bắc - kỳ
NÊN (dền cây) hiệu Mặt Trăng
của người Annam mới chế thấp
đã sáng bền lại không hơi.
CAO DƯƠNG ĐẠI BỒ một thứ
thuốc đáng gọi là vua thuốc bổ
chế bằng cả 1 con dê và 27 vị
thuốc bắc

Hỏi tại: **BUI-NAM**
105, Lê-Loi — HANOI Tél. 47

RA ĐỜI TỰ NĂM 1921, THUỐC BỔ

CỦU-LONG - HOÀN
VỎ BÌNH-DẪN

Đã từng làm danh - dự cho nghề làm thuốc Việt - Nam
KHAP XỨ ĐÔNG - PHÁP CÁC CỬA HÀNG AN - NAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ BÁN LẺ
Hộp 2 hoàn : 1p95 Hộp 4 hoàn : 3p70 Hộp 10 hoàn : 9p00 Giá đã kiểm- soát

TỔNG PHÁT-HÀNH Bắc-kỳ, Ai-lao và phía bắc Trung-kỳ

ETABLISSEMENT VAN-HOA N° 18 RUE DES CANTONNAIS — HANOI